TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 17 ngày 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Vũ Hữu Hưởng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: bản a, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Nguyễn Văn Hai, sinh năm 1962 và bà: Đặng Thị Hằng, sinh năm 1966. Bị cáo có vợ là Vì Thị Thắm, sinh năm 1992, bị cáo có 01 con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Tại bản án số 57/2011/HS-ST ngày 15/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xử phạt bị cáo 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Tại Quyết định số 14/QĐ-TA ngày 26/4/2019 của TAND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Văn T với thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 10.8.2023 Nguyễn Văn T đi xe khách từ nhà đến xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn để tìm mua ma Ty sử dụng. Khi đến khu vực tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn thì gặp một người đàn ông tên Đạt, bị cáo không biết họ và địa chỉ. T hỏi mua 100.000VNĐ heroine và đưa tiền. Đạt cầm tiền và đưa cho T 01 gói heroine được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh và trắng. T cầm gói heroine trên tay phải đến ngôi nhà bỏ hoang gần đó để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang: Nguyễn Văn T thả từ tay phải xuống đất (cách vị trí của T khoảng 02m) 01 gói (được gói bằng nilon màu xanh, lớp bên trong là nilon màu trắng) bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine. T khai nhận gói nilon màu xanh, trắng bên trong chứa chất bột nén màu trắng là Heroine của T, tàng trữ mục đích sử dụng cho bản thân. Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, kèm 01 sim điện thoại (trong Ti quần phía trước bên phải T đang mặc).

Ngày 10/8/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T, kết quả: Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh, màu trắng có tổng khối lượng là 0,14 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 2007/KL-KTHS ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu ký hiệu M gửi giám định là ma Ty; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma Ty và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam.

- Tổng khối lượng ma Ty thu giữ là 0,14 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma Ty và tiền chất."

Tại bản Cáo trạng số: 130/CT-VKSMS ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với hồ sơ vụ án và nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 14 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm do Công an huyện Mai Sơn phát hành, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và màu trắng.

Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng kèm 01 sim điện thoại.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận như sau: Để có ma Ty sử dụng, ngày 10/8/2023, Nguyễn Văn T đi xe khách từ nhà đến xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn để tìm mua ma Ty để sử dụng. Khi đến khu vực tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, gặp một người đàn ông tên Đạt, bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ và T hỏi mua 100.000 VNĐ Heroine và đưa tiền. Đạt cầm tiền và đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng 02 lớp nilon màu xanh và trắng. T cầm gói Heroine trên tay phải đi đến ngôi nhà bỏ hoang gần đó để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang thu giữ 0,14 gam Heroine. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 9 giờ 20 phút ngày 10/8/2023 của Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 2007/KLMT ngày 14/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận, Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma Ty là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma Ty, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma Ty. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng có nhân thân xấu, Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, mặc dù đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định. Quá trình bắt giữ có thu giữ được của bị cáo tài sản nhưng có giá trị thấp, không đủ điều kiện để nộp hình phạt bổ sung, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm do Công an huyện Mai Sơn phát hành, vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và màu trắng. Đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội và chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng kèm 01 sim điện thoại, xét đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc 0,14 gam Heroine bị thu giữ: Bị cáo Nguyễn Văn T khai mua được của một người đàn ông tên Đạt không biết họ tên, địa chỉ tại tiểu khu 26/3 xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông đã bán ma Ty cho bị cáo. Do việc mua bán trao đổi ma Ty không có ai biết, làm chứng. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma Ty đã thu giữ.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì thuộc hộ nghèo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/8/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong gồm vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu xanh và màu trắng.

Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Redmi, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng kèm 01 sim điện thoại máy đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh